

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HOÀNG GIA PHÁT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HOÀNG GIA PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOANG GIA PHAT INVESTMENT AND TRADING SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HGP INVESTRADING CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108673811

**3. Ngày thành lập:** 01/04/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 70 Ngô Thị Nhậm, Phường Ngô Thị Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Sản xuất kim loại quý và kim loại màu                                                                                                                                   | 2420     |
| 2.  | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại<br>Chi tiết: Gia công, chế tác vàng bạc, đá quý, trang sức mỹ nghệ, đồ kim hoàn, đồ giả kim hoàn và các chi tiết liên quan | 2592     |
| 3.  | Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan                                                                                                                              | 3211     |
| 4.  | Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan                                                                                                                          | 3212     |
| 5.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa                                                                                                     | 4610     |
| 6.  | Bán buôn đồ uống<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn rượu mạnh; Bán buôn rượu vang<br>- Bán buôn bia.<br>- Bán buôn đồ uống không có cồn                                         | 4633     |
| 7.  | Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào<br>Chi tiết: Bán buôn sản phẩm thuốc lá như thuốc lá điếu, xì gà, các sản phẩm thuốc lào                                          | 4634     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |             |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 8.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da;<br>- Bán buôn dụng cụ y tế;<br>- Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;<br>- Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh;<br>- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;<br>- Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất;<br>- Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;<br>- Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. | 4649(Chính) |
| 9.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4659        |
| 10. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Bán buôn vàng và kim loại quý khác, trang sức, mỹ nghệ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4662        |
| 11. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn đá quý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4669        |
| 12. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4690        |
| 13. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ đồ uống có cồn: Rượu mạnh, rượu vang.<br>- Bán lẻ đồ không chứa cồn: Các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có gas như: Côca côla, pépsi côla, nước cam, chanh, nước quả khác...;<br>- Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác                                                                                            | 4723        |
| 14. | Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ thuốc lá điếu, xì gà<br>- Bán lẻ thuốc Lào                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4724        |
| 15. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>- Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.                                                                                                                                                                            | 4772        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 16. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ vàng (trừ vàng miếng)<br>- Bán lẻ bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Bán lẻ đồng hồ, kính mắt<br>- Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh;<br>- Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh. | 4773 |
| 17. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4791 |
| 18. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết:<br>- Gửi hàng;<br>- Giao nhận hàng hóa;<br>- Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;<br>- Dịch vụ logistics (không bao gồm vận tải hàng không và dịch vụ bưu chính)                                                                                                                                                                                       | 5229 |
| 19. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 5630 |
| 20. | Hoạt động cấp tín dụng khác<br>Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 6492 |
| 21. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 7310 |
| 22. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 8230 |
| 23. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 8299 |

**6. Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ

## 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên   | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức           | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THỊ HUYỀN | Phòng 102, Số 16 Nguyễn Du, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 1.000.000.000         | 10,000    | 033169000663                                                                                                                                      |         |

|   |               |                                                                                                               |               |        |              |  |
|---|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|--------|--------------|--|
| 2 | HOÀNG ANH ĐỨC | Phòng 102, Số 16<br>Nguyễn Du, Phường<br>Bùi Thị Xuân, Quận<br>Hai Bà Trưng, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam | 9.000.000.000 | 90,000 | 001095007633 |  |
|---|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|--------|--------------|--|

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: HOÀNG ANH ĐỨC

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *13/01/1995*

Dân tộc: *Tày*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001095007633*

Ngày cấp: *26/02/2019*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Phòng 102, Số 16 Nguyễn Du, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 61 Ngô Thị Nhậm, Phường Ngô Thị Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội